TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 167/2019/HS-ST
Ngày: 19 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin.

Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Anh T, sinh năm 1972, tại Thanh Hóa; Nơi thường trú: Số 25, đường số N, phường N, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đã cư trú: Ấp M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Duy X và bà Cao thị T; bị cáo có vợ tên Phan Thanh M (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2019 đến nay (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Nguyễn Quang D (vắng mặt); Hà Tấn Đ (vắng mặt); Võ Tuấn L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Anh T là người nghiện chất ma túy và thuê nhà trọ không có biển hiệu của ông Hà Tấn Đ, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: ấp M, xã

N, huyện Đ, tỉnh Long An. Vào khoảng 18 giờ ngày 14 tháng 9 năm 2019, bị cáo Hoàng Anh T đi xe buýt đến khu vực ngã tư S thuộc quận H, thành phố Hồ Chí Minh mua của người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ 10 đoạn ống hút có chứa ma túy đá bên trong, với giá 800.000 đồng để sử dụng. Sau đó, bị cáo T đem số ma túy này về cất giấu tại nhà trọ của ông Đ để sử dụng dần. Khoảng 21 giờ ngày 15 tháng 9 năm 2019, bị cáo T lấy một ít ma túy đá trong đoạn ống hút để T và bạn của T tên Nguyễn Quang D, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: thôn 5, xã Q, huyện X, tỉnh Thanh Hóa cùng sử dụng, phần ma túy còn lại T cất giấu dưới chiếc chiếu ngoài phòng khách. Đến khoảng 8 giờ ngày 16 tháng 9 năm 2019, lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, kiểm tra hành chính chỗ trọ của T phát hiện 10 đoạn ống hút bên trong chứa chất ma túy đá mà bị cáo T cất giấu nêu trên nên tiến hành lập biên bản tạm giữ bị cáo T và vật chứng để điều tra xử lý. Ngoài ra, qua kiểm tra trong phòng trọ của bị cáo T lực lượng Công an còn thu giữ 02 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy không xác định được của người nào đã cất giấu.

Vật chứng thu giữ quả tang gồm có: 10 đoạn ống hút bên trong có chứa chất ma túy đá bị cáo T cất giấu nêu trên, 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, không có sim của bị cáo Hoàng Anh T và 02 gói chất ma túy không xác định được người cất giấu.

Tại kết luận giám định số 4261/C09B ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 10 đoạn ống hút nhựa có chứa chất ma túy đá Hoàng Anh T mua về cất giấu để sử dụng bị bắt quả tang có chứa thành phần Methamphetamine, khối lượng là 1,1436 gam và 02 gói chất ma túy thu giữ trong phòng trọ của T không xác định được người cất giấu có chứa thành phần Ketamine, khối lượng 0,3047 gam (Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định gồm: một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Methamphetemine khối lượng 1,0136 gam và một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Ketamine khối lượng 0,1740 gam).

Tại bản cáo trạng số 171/CT-VKSĐH ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hoàng Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Hoàng Anh T gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Hoàng Anh T mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; đề nghị áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về tang vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Methamphetemine khối lượng 1,0136 gam và một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Ketamine khối lượng 0,1740 gam của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh T 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, không có sim.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Anh T không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Hoàng Anh T tại khu vực bến xe S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh, do không xác định được nhân thân lai lịch của người này và chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo T, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Anh T hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Anh T trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 16 tháng 9 năm 2019, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với bản kết luận giám định số 4261/C09B ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, bị cáo Hoàng Anh T là người nghiện ma

túy, khoảng 08 giờ 00 ngày 16/9/2019, tại nhà trọ không có biển hiệu do bị cáo Hoàng Anh T thuê thuộc ấp M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An, lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, kiểm tra phát hiện bắt quả tang Hoàng Anh T có hành vi cất giấu 10 đoạn ống hút có chứa chất ma túy và 02 gói chất ma túy thu giữ trong phòng trọ của bị cáo T không xác định được người cất giấu. Qua điều tra, bị cáo T khai nhận 10 đoạn ống hút có chất ma túy này do bị cáo T mua tại khu vực ngã tư S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh với giá 800.000 đồng cất giấu để sử dụng dần nhưng chưa sử dụng hết thì bị bắt quả tang. Kết quả giám định 10 đoạn ống hút chứa chất ma túy bị cáo T cất giấu nêu trên để sử dụng có chứa thành phần Methamphetamine, khối lượng là 1,1436 gam, riêng 02 gói chất ma túy không xác định được người cất giấu có chứa thành phần Ketamine, khối lượng là 0,3047 gam.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hoàng Anh T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo T phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo T có cha ruột là ông Hoàng Duy X được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu Huân chương kháng chiến hạng nhì và có anh ruột Hoàng Duy Bảy là Công an viên thôn G, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa, được Công an tỉnh Thanh Hóa và Uỷ ban nhân dân xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa tặng thưởng nhiều Giấy khen. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Anh T là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng:

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Methamphetemine khối lượng 1,0136 gam và một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Ketamine khối lượng 0,1740 gam của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, không có sim thu giữ của bị cáo T, không có liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hoàng Anh T.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Anh T không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[7]. Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Hoàng Anh T tại khu vực bến xe S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh, do không xác định được nhân thân lai lịch của người này và chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo T, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Anh T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2019.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Anh T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/12/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Methamphetemine khối lượng 1,0136 gam của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại sau giám định (theo kết luận giám định số 4261/C09B ngày 19 tháng 9 năm 2019).

- Tịch thu tiêu hủy: một gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Ketamine khối lượng 0,1740 gam của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại sau giám định (theo kết luận giám định số 4261/C09B ngày 19 tháng 9 năm 2019).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh T 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, không có sim.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 39 – 10/12/2019 ngày 10 tháng 12 năm 2019.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Hoàng Anh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hánh án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thảnh